

Số: 175/2017/QĐST-HNGĐ

Rạch Giá, ngày 08 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thu In

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Chung Kim Sang

2. Bà Lê Thị Mỹ

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 235 và Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và các Điều 89, 91, 92, 94,
56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 127/2017/TLST-HNGĐ ngày 04/4/2017 giữa
các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Tăng Thị T (S), sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số G5 Khu phố 3, phường T, Tp. G, Kiên Giang.

* Bị đơn: Anh Danh H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ 3 khu phố P, phường H, Tp. G, Kiên Giang.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và
thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không
trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tăng Thị T và anh Danh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tăng Thị T và anh Danh H thống nhất thuận tình ly
hôn với nhau.

- Về quan hệ con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị T và anh H là giao con
chung tên Danh Tăng K, sinh ngày 20/8/2010 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng.

Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu
đồng); thời gian cấp dưỡng đầu tiên là vào ngày 15/5/2017 và ngày 15 hàng tháng tiếp
theo cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Anh H được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Hai bên trực tiếp giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con hoặc giao nhận tại cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, Kiên Giang.

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu Thi hành án nếu anh H không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung thì anh H còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định trên số tiền cấp dưỡng tương đương với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Chị T và anh H thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị T và anh H xác định không có.

- Về án phí: Chị Tăng Thị T phải nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, chị T được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003427 ngày 21/3/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, Kiên Giang, nên chị T không phải nộp thêm.

Anh Danh H phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- VKSND TP. Rạch Giá;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thu In